

Số: 276 /HD-CAQ-CTHC

Bình Thạnh, ngày 25 tháng 4 năm 2022

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN GIÀU

HƯỚNG DẪN

Số:.....Tuyển sinh Công an nhân dân hệ chính quy tuyển mới năm 2022

ĐẾN

Ngày: 28/4/2022

Chuyên: Công an nhân dân

Căn cứ Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tuyển sinh trong Công an nhân dân (sau đây gọi tắt là Thông tư số 50); Thông tư số 44/2021/TT-BCA ngày 27/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về thực hiện dân chủ trong tuyển sinh vào Công an nhân dân; Hướng dẫn số 07/HD-BCA ngày 04/4/2022 của Bộ Công an về Tuyển sinh trong Công an nhân dân năm 2022 và các quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT), quy định của Bộ Công an về công tác tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; Hướng dẫn số 2487/HD-CATP ngày 07/4/2022 của Giám đốc CATP. Hồ Chí Minh về tuyển sinh Công an nhân dân hệ chính quy tuyển mới năm 2022, Công an quận Bình Thạnh triển khai Hướng dẫn như sau:

I. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TUYỂN MỚI

1. Phân vùng tuyển sinh năm 2022

- Mã ban tuyển sinh Công an Thành phố Hồ Chí Minh là 02.
- Mã huyện và mã trường nơi học sinh học THPT và tương đương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối tượng

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an;
- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển;
- Công dân thường trú trên địa bàn quận Bình Thạnh

3. Phương thức tuyển sinh, trường áp dụng và chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) Quốc gia; Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT, Thông tư số 50 và quy định tại Hướng dẫn này. Phương thức tuyển sinh, trường áp dụng và chỉ tiêu tuyển sinh như sau:

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT, quy định của Bộ Công an. Áp dụng đối với tất cả các trường CAND.
- Phương thức 2: Xét tuyển kết hợp chứng chỉ quốc tế (chứng chỉ IELTS Academic hoặc chứng chỉ TOEFL iBT hoặc chứng chỉ HSK) theo quy định của Bộ Công an. Áp dụng đối với Học viện Quốc tế, Học viện Chính trị CAND, ngành Nghiệp vụ An ninh, Nghiệp vụ Cảnh sát.

học hoặc thí sinh trúng tuyển trượt tốt nghiệp THPT thì chỉ tiêu chưa tuyển được sẽ chuyển hết sang xét tuyển theo Phương thức 3.

4. Điều kiện, tiêu chuẩn

Người dự tuyển ngoài đảm bảo các điều kiện theo quy định của Bộ GD&ĐT, phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức theo quy định hiện hành của Bộ Công an tại Thông tư số 44/2018/TT-BCA ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an, Hướng dẫn số 577/X01-P6 ngày 14/01/2019 và Hướng dẫn số 1144/X01-P6 ngày 24/01/2019 của X01;

- Chiến sĩ nghĩa vụ Công an có thời gian công tác từ 15 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển; phân loại cán bộ đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển;

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND trong thời gian tại ngũ, hàng năm đều đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ";

- Trong những năm học THPT hoặc tương đương đạt học lực từ khá trở lên (theo kết luận học bạ). Trong đó:

+ Chiến sĩ nghĩa vụ Công an, công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND, học sinh Trường Văn hóa từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND đạt từ 6,5 điểm trở lên;

+ Công dân thường trú tại địa phương nơi đăng ký sơ tuyển từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND phải đạt từ 7,0 điểm trở lên, trường hợp là người dân tộc thiểu số từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND phải đạt từ 6,5 điểm trở lên;

- Công dân thường trú tại quận Bình Thạnh trong những năm học THPT hoặc tương đương hạnh kiểm đạt loại khá trở lên, chưa kết hôn, chưa có con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật;

- Tính đến năm dự tuyển, Công dân thường trú tại quận Bình Thạnh không quá 22 tuổi, trường hợp là người dân tộc thiểu số không quá 25 tuổi;

- Đủ sức khỏe tuyển vào CAND theo quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của Bộ Công an, theo đó:

Chỉ tuyển thí sinh đạt tiêu chuẩn sức khỏe loại 1, loại 2 và đáp ứng các chỉ số đặc biệt theo quy định tại Thông tư số 45/2019/TT-BCA ngày 02/10/2019 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe và khám sức khỏe công dân tuyển chọn thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND. Riêng:

+ Về chiều cao:

* Chiến sĩ nghĩa vụ Công an, công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia CAND, chiều cao áp dụng theo tiêu chuẩn chiều cao tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND tại thời điểm tuyển chọn.

* Công dân thường trú tại quận Bình Thạnh, chiều cao đạt từ 1m64 đến 1m95 đối với nam, đạt từ 1m58 đến 1m80 đối với nữ, trường hợp là người dân tộc thiểu số chiều cao đạt từ 1m62 đến 1m95 đối với nam, đạt từ 1m56 đến 1m80 đối với nữ;

+ Chỉ số khối cơ thể (BMI) được tính bằng trọng lượng (đơn vị tính: ki-lô-gam) chia cho bình phương chiều cao (đơn vị tính: mét) đạt từ 18,5 đến 30;

+ Nếu mắt bị tật khúc xạ thì không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực qua kính mắt đạt 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên. Các thí sinh không đảm bảo tiêu chuẩn thị lực như trên không được cam kết tiêu chuẩn về mắt.

5. Điều kiện dự tuyển đối với thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức

Ngoài đảm bảo các điều kiện dự tuyển chung tại điểm 4 Mục I của Hướng dẫn này, thí sinh đăng ký dự tuyển theo từng phương thức phải đáp ứng các điều kiện sau:

5.1. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1

- Về giải đoạt được:

+ Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế theo quy định của Bộ GD&ĐT có môn trùng với môn thuộc tổ hợp đăng ký dự tuyển vào trường CAND được xét tuyển thẳng một trong các trường CAND theo nguyện vọng của thí sinh;

+ Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế theo quy định của Bộ GD&ĐT được xét tuyển thẳng một trong các trường CAND theo nguyện vọng của thí sinh;

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Văn học, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào một trong các trường: Học viện ANND, Học viện CSND, Trường Đại học ANND, Trường Đại học CSND;

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Lịch sử, Văn học, Địa lý, Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào Học viện Chính trị CAND;

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Tiếng Anh được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện Quốc tế;

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Tiếng Trung Quốc được xét tuyển thẳng vào ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế;

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba môn Toán, Hóa học, Sinh học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hóa Sinh, Y Sinh và khoa học Sức khỏe, Kỹ thuật Y Sinh, Sinh học tế bào và phân tử, Vi Sinh, Y học chuyển dịch được xét tuyển thẳng vào ngành Y khoa gửi đào tại Học viện Quân y - Bộ Quốc phòng;

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba môn Toán học, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh, Tin học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hệ thống nhúng, Phần mềm hệ thống được tuyển thẳng vào Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND, ngành An toàn thông tin của Học viện ANND.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT một trong các lĩnh vực: Hóa học, Hệ thống nhúng, Khoa học vật liệu, Vật lý và Thiên văn được xét tuyển thẳng vào Trường Đại học PCCC.

- Tốt nghiệp THPT năm 2022.

5.2. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2

- Có chứng chỉ quốc tế còn thời hạn tính đến ngày 01/07/2022 của một trong các chứng chỉ sau: IELTS (Academic) đạt từ 7.5 trở lên hoặc TOEFL iBT đạt từ 110 trở lên hoặc có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK cấp 5 trở lên; riêng ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế chỉ tiếp nhận thí sinh có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK.

- Xếp loại học lực năm lớp 10, 11, 12 đạt loại giỏi, trong đó, điểm tổng kết môn ngoại ngữ từng năm đạt từ 8.5 điểm trở lên.

Đối với thí sinh đang học lớp 12 vẫn cho đăng ký, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không.

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học.

5.3. Đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3

- Đối với thí sinh học THPT có môn ngoại ngữ là ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh (đăng ký các ngành sử dụng môn tiếng Anh để xét tuyển) hoặc tiếng Trung Quốc (đăng ký các ngành sử dụng môn tiếng Trung Quốc để xét tuyển) nếu có nguyện vọng dự tuyển được sử dụng điểm của môn đó để sơ tuyển. Ví dụ, thí sinh học THPT có môn ngoại ngữ là tiếng Pháp thì vẫn được dự tuyển nhưng thí sinh chỉ được đăng ký tổ hợp xét tuyển vào trường CAND là D01- Toán, Văn, tiếng Anh, A01- Toán, Lý, tiếng Anh; D04 - Toán, Văn, tiếng Trung Quốc.

- Đối với thí sinh đang học lớp 12, chưa có đánh giá về học lực, hạnh kiểm năm lớp 12 tại thời điểm sơ tuyển thì vẫn cho đăng ký sơ tuyển, sau khi có điểm tổng kết năm lớp 12, căn cứ quy định để xác định đạt điều kiện hay không;

- Tốt nghiệp THPT đến thời điểm xác nhận nhập học;

- Lưu ý:

Chiến sĩ nghĩa vụ Công an tại ngũ không đảm bảo tiêu chuẩn về học lực để xét tuyển đại học CAND nhưng đủ các tiêu chuẩn khác theo quy định (đến thời điểm đăng ký dự tuyển) và có nguyện vọng xét tuyển trung cấp CAND, có nguyện vọng xét chuyển sang chế độ chuyên nghiệp khi hoàn thành nghĩa vụ thì vẫn đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT và khai nguyện vọng đăng ký tại Cổng dịch vụ tuyển sinh vào 01 học viện, trường đại học CAND theo phân vùng tuyển sinh.

5.4. Điều kiện đối với các thí sinh ưu tiên cộng điểm khi xét tuyển theo Phương thức 3

- Tiêu chuẩn về giải: Thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển thẳng theo phương thức 1 nhưng không trúng tuyển theo phương thức 1 có đăng ký nguyện vọng xét tuyển theo Phương thức 3 và thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT, trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT tương ứng với môn đoạt giải, lĩnh vực đoạt giải để xét tuyển thẳng vào các trường CAND được xác định tại Phương thức 1.

- Tốt nghiệp THPT năm 2022.

7. Đăng ký sơ tuyển, lệ phí sơ tuyển:

7.1. Đăng ký sơ tuyển, lệ phí sơ tuyển

- Học sinh phổ thông (gồm cả học sinh đã tốt nghiệp các năm trước), công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND hoặc hoàn thành nghĩa vụ quân sự đăng ký sơ tuyển tại Công an quận.

- Chiến sĩ nghĩa vụ tại ngũ đăng ký sơ tuyển tại đơn vị công tác.

- Nghiêm cấm tình trạng thí sinh đăng ký sơ tuyển tại nhiều Ban tuyển sinh thuộc Bộ Công an hoặc sơ tuyển cả Ban tuyển sinh Bộ Công an và Ban tuyển sinh Quân sự. Thí sinh đã đăng ký sơ tuyển vào các trường CAND không đăng ký sơ tuyển vào các trường thuộc Bộ Quốc phòng (*hệ quân sự*). Trường hợp vi phạm sẽ hủy quyền xét tuyển vào các trường Công an nhân dân.

- *Lệ phí sơ tuyển*: Thực hiện theo Hướng dẫn số 07/HD-BCA ngày 04/4/2022 của Bộ Công an về Tuyển sinh trong Công an nhân dân năm 2022, thí sinh nộp 120.000đ/01 thí sinh để phục vụ công tác sơ tuyển (không bao gồm lệ phí khám sức khỏe và lệ phí xét nghiệm đối với các xét nghiệm bắt buộc).

7.2. Thủ tục đăng ký sơ tuyển

- Người đăng ký sơ tuyển phải trực tiếp đến đăng ký và mang theo bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính hộ khẩu hoặc xác nhận hộ khẩu do Công an cấp xã và tương đương cấp, học bạ, giấy khai sinh kèm theo giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân. Đối với công dân hoàn thành nghĩa vụ CAND hoặc nghĩa vụ quân sự ngoài các giấy tờ trên, mang thêm quyết định xuất ngũ;

- Thí sinh đăng ký nội dung kiểm tra vận động, trong đó: thí sinh nam được chọn 02 nội dung kiểm tra trong số các nội dung sau: vận động 1 - chạy 100m; vận động 2 - chạy 1500m; vận động 3 - bật xa tại chỗ; vận động 4 - co tay xà đơn; thí sinh nữ được lựa chọn 02 nội dung kiểm tra trong số các nội dung sau: vận động 1 - chạy 100m; vận động 2 - chạy 800m; vận động 3 - bật xa tại chỗ theo mẫu (có tại Phụ lục 4).

8. Dự thi kỳ thi thi THPT Quốc gia năm 2022

- Ngày thi: dự kiến từ ngày 07/7/2022 đến ngày 09/7/2022.

- Người dự tuyển vào các trường CAND căn cứ lịch thi do Bộ GD&ĐT quy định của từng môn đã đăng ký để dự thi theo quy định.

- Chiến sĩ thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND mặc thường phục khi dự thi kỳ thi THPT Quốc gia. Đề nghị Công an các đơn vị, địa phương quán triệt chiến sĩ nghiêm chỉnh chấp hành quy chế tuyển sinh, nội quy phòng thi, không để xảy ra tình trạng vi phạm quy chế thi, các trường hợp vi phạm tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật (cảnh cáo, khiển trách, hạ thi đua năm); đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi nhất để chiến sĩ nghĩa vụ ôn thi, tham dự kỳ thi THPT Quốc gia.

9. Hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ xét tuyển đại học CAND

9.1. Hồ sơ chung cho tất cả thí sinh

- Bài hồ sơ tuyển sinh;
- Lý lịch tự khai;
- Thẩm tra lý lịch;
- Đơn xin dự tuyển vào các trường CAND.

Lệ phí mua hồ sơ là: 20.000 đồng/bộ.

9.2. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 1

- Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh của thí sinh ở mặt sau;

- Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu của Bộ GD&ĐT;

- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận là thành viên được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế hoặc chứng nhận là thành viên đội tuyển tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế hoặc giấy chứng nhận đạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT hoặc giấy chứng nhận đạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia bậc THPT;

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh (trừ đối tượng miễn thi tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT); trường hợp đến thời điểm chưa có giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thì Công an đơn vị, địa phương tổng hợp và gửi sau cho các trường CAND.

- Bản phô tô Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân của thí sinh (trùng với giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2022);

- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển.

9.3. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 2

- Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;

- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận kết quả điểm ngoại ngữ IELTS (Academic) hoặc TOEFL iBT hoặc có chứng chỉ tiếng Trung

Quốc HSK. Trường hợp đang chờ cấp phải có bản sao phiếu hẹn nhận kết quả hoặc cam đoan của thí sinh nộp trước ngày 30/5/2022 (tại PX01 hoặc tại trường CAND);

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh (trừ đối tượng miễn thi tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT); trường hợp đến thời điểm chưa có giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thì Công an đơn vị, địa phương tổng hợp và gửi sau cho các trường CAND.
- Bản phô tô Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân của thí sinh (trùng với giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2022);
- Thí sinh thuộc diện xét tuyển nộp 30.000 đồng lệ phí xét tuyển.

9.4. Hồ sơ đối với thí sinh dự tuyển theo Phương thức 3

- Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND (theo mẫu của Bộ Công an) kèm 02 ảnh 3x4 ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau;
- Các tài liệu chứng minh để hưởng đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh (nếu có);
- Bản sao được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT hoặc Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia bậc THPT (nếu có) trong trường hợp thí sinh đăng ký xét tuyển vừa Phương thức 1 vừa Phương thức 3;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính giấy chứng nhận kết quả điểm ngoại ngữ IELTS (Academic) hoặc TOEFL iBT hoặc có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK (nếu có) trong trường hợp thí sinh đăng ký xét tuyển vừa Phương thức 2 vừa Phương thức 3;
- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;
- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh (trừ đối tượng miễn thi tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT); trường hợp đến thời điểm chưa có giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thì Công an đơn vị, địa phương tổng hợp và gửi sau cho các trường CAND (đối với thí sinh đủ điều kiện xét tuyển đại học).
- Bản phô tô Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân của thí sinh (trùng với giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2022).

Công an các đơn vị, địa phương đăng ký với PX01 (Đội 5) để mua và bán lại cho người dự tuyển theo giá quy định của Bộ Công an là 10.000 đồng/bộ.

10. Hướng dẫn thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào trường CAND đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2022 và đăng ký nguyện vọng trên Cổng dịch vụ tuyển sinh

- Thí sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT địa phương nơi cư trú. Riêng thí sinh xét tuyển vào các trường CAND còn phải đăng ký tại Công an cấp huyện và tương đương theo hộ khẩu thường trú hoặc nơi đóng quân. Quá trình khai Phiếu đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT ban hành (bản giấy hoặc bản điện tử) và Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND của Bộ Công an ban hành. Thí sinh sử dụng duy nhất 01 số chứng minh nhân dân (hoặc thẻ căn cước công dân) khi đăng ký thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển vào các trường CAND.

- Sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT, thí sinh (bao gồm thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường CAND) được đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức theo lịch tuyển sinh của Bộ GD&ĐT. Thí sinh đã đạt sơ tuyển và đăng ký xét tuyển vào trường CAND được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển giữa các tổ hợp môn, các ngành, các trường CAND so với nguyện vọng đã khai Phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND. Điều kiện để điều chỉnh nguyện vọng:

+ Nguyện vọng trường CAND xét tuyển trên Công dịch vụ tuyển sinh phải ở thứ tự nguyện vọng số 1.

+ Thí sinh được điều chỉnh tổ hợp môn xét tuyển với điều kiện tổ hợp điều chỉnh đạt điều kiện sơ tuyển về học lực theo quy định và thí sinh đã khai điểm từng môn thuộc tổ hợp điều chỉnh vào phiếu đăng ký xét tuyển đại học CAND (để các trường đại học có căn cứ kiểm dò). Trường hợp thí sinh không khai điểm từng môn thuộc tổ hợp điều chỉnh (trên dữ liệu tuyển sinh của Bộ Công an) mà tự ý điều chỉnh tổ hợp xét tuyển vào đại học CAND trên Dữ liệu của Bộ GD&ĐT thì thí sinh chỉ được sử dụng tổ hợp đã đăng ký ban đầu để xét tuyển.

1.1. Hướng dẫn thí sinh dự thi kỳ thi của Bộ Công an

- Đối tượng dự thi: thí sinh đủ điều kiện theo quy định đăng ký xét tuyển đại học CAND theo Phương thức 3 và thí sinh không trúng tuyển Phương thức 1, Phương thức 2.

- Thí sinh đăng ký 1 tổ hợp bài thi Bộ Công an Mỗi thí sinh đăng ký tham gia nộp 180.000 đồng lệ phí thi.

II. XÉT TUYỂN TRUNG CẤP CHÍNH QUY TUYỂN MỚI

1. Đối tượng, điều kiện xét tuyển thẳng:

- Đối tượng:

+ Thí sinh là con đẻ của liệt sỹ CAND;

+ Thí sinh là con đẻ của thương binh CAND (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên);

+ Thí sinh là con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang trong CAND; thí sinh là con đẻ của Anh hùng Lao động trong CAND;

+ Thí sinh là con đẻ của công dân được công nhận là liệt sỹ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh

- Điều kiện:

- + Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 50.
- + Đảm bảo ngưỡng chất lượng đầu vào trình độ trung cấp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và được X02 thông báo trước khi xét tuyển;

2. Đối tượng, điều kiện xét tuyển

- Đối tượng:

- + Chiến sĩ nghĩa vụ tại ngũ dự thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

- Điều kiện:

- + Đảm bảo các tiêu chuẩn tuyển sinh theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 50.
- + Đăng ký thi tốt nghiệp THPT năm 2022 và đã đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào 1 học viện, trường đại học CAND trên Cổng dịch vụ tuyển sinh.
- + Đảm bảo ngưỡng chất lượng đầu vào trình độ trung cấp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và được X02 thông báo trước khi xét tuyển;

3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển trung cấp theo mẫu quy định của Bộ Công an. Công an các đơn vị, địa phương đăng ký với PX01 (Đội 5) để mua và bán lại cho thí sinh theo giá quy định của Bộ Công an là 10.000 đồng/bộ.

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân của thí sinh (trùng với giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân thí sinh sử dụng để đăng ký thi tốt nghiệp năm 2022);

- Bản phô tô giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh. Trường hợp đến thời điểm chưa có giấy báo dự thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thì Công an đơn vị, địa phương tổng hợp và gửi sau cho X02.

- Bản sao được chứng thực từ bản chính học bạ THPT của thí sinh;

- Giấy tờ chứng nhận ưu tiên trong tuyển sinh của thí sinh;

- Lệ phí xét tuyển: 50.000 đồng/thí sinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Đội CSPCCC và CNCH, Đội CSTHAHS và HTTP có trách nhiệm:

+ Lập danh sách số chiến sĩ thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND đang công tác tại đơn vị có hoặc không có nguyện vọng đăng ký xét tuyển các trường CAND năm 2022 gửi về Công an quận (qua đội CTHC) trước ngày 25/4/2022 để tập hợp.

+ Xây dựng kế hoạch nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để chiến sĩ tham gia ôn, dự thi (theo điểm đ khoản 4 Điều 6 Thông tư số 71/2019/TT-BCA ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về bố trí, sử dụng và quản lý hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong CAND); Đồng thời,

đảm bảo công tác của đơn vị cũng như quản lý tốt số chiến sĩ tham gia.

+ Quán triệt chiến sĩ nghiêm chỉnh chấp hành quy chế tuyển sinh, nội quy phòng thi, không để xảy ra tình trạng vi phạm quy chế thi, các trường hợp vi phạm tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật.

- **Đội CTHC có trách nhiệm:**

+ Tham mưu cho Ban Chỉ huy Công an quận đôn đốc, theo dõi việc thực hiện hướng dẫn này của Công an phường.

+ Tổ chức tiếp nhận, sơ tuyển, hướng dẫn thí sinh thực hiện các yêu cầu theo quy định của Hướng dẫn này.

+ Đối chiếu, kiểm tra, hoàn tất hồ sơ của thí sinh theo quy định của Bộ Công an.

Trên đây là hướng dẫn tuyển sinh Công an nhân dân năm 2022 của Công an quận Bình Thạnh. Quá trình triển khai thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Công an quận (qua **Đội CTHC**) để được hướng dẫn. / *ym*

Nơi nhận:

- Phòng PX01-CATP;
- BCH Công an quận;
- Trưởng các đơn vị trực thuộc;
- BOH Trường THPT: Thanh Đa, Gia Định, Phan Đăng Lưu, Võ Thị Sáu, Hoàng Hoa Thám, Trần Văn Giàu.
- Lưu: VT, CTHC.

**KT. TRƯỞNG CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN**

Thượng tá **Đỗ Tiến Nam**

Phụ lục 1

**NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT
VỀ TUYỂN SINH CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2022**

(Kèm theo Hướng dẫn số: 2487/HD-CATP ngày 07 tháng 4 năm 2022)

Năm 2022, Bộ Công an áp dụng 03 phương thức tuyển sinh vào các trường Công an nhân dân:

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT, quy định của Bộ Công an. Áp dụng đối với tất cả các trường CAND.

- Phương thức 2: Xét tuyển kết hợp chứng chỉ quốc tế (Có chứng chỉ quốc tế còn thời hạn tính đến ngày 01/07/2022 của một trong các chứng chỉ sau: IELTS (Academic) đạt từ 7.5 trở lên hoặc TOEFL iBT đạt từ 110 trở lên hoặc có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK cấp 5 trở lên; riêng ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế chỉ tiếp nhận thí sinh có chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK) theo quy định của Bộ Công an. Áp dụng đối với Học viện Quốc tế, Học viện Chính trị CAND, ngành Nghiệp vụ An ninh, Nghiệp vụ Cảnh sát.

- Phương thức 3: Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT theo các tổ hợp (A00, A01, B00, C00, C03, D01, D04) kết hợp với kết quả Bài thi tuyển sinh trình độ đại học CAND chính quy tuyển mới theo tổ hợp (CA1, CA2, CA3, CA4), gọi tắt là bài thi Bộ Công an. Theo đó, điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi Bộ Công an (chiếm tỷ lệ 60%). Áp dụng đối với tất cả các trường CAND, cụ thể:

+ Xét tuyển đào tạo các ngành nghiệp vụ An ninh, Cảnh sát gồm tổ hợp A00, A01, C03, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Ngành An toàn thông tin tại Học viện ANND gồm tổ hợp A00, A01 và bài thi: CA1.

+ Các ngành do Học viện Chính trị CAND đào tạo gồm tổ hợp A01, C00, C03, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Các ngành do Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND đào tạo gồm tổ hợp A00, A01 và bài thi CA1.

+ Các ngành do Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đào tạo gồm tổ hợp A00 và bài thi CA1.

+ Ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện Quốc tế gồm tổ hợp A01, D01 và bài thi CA1, CA2.

+ Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Học viện Quốc tế gồm tổ hợp D01, D04 và bài thi CA1, CA2, CA3, CA4.

+ Gửi đào tạo đại học ngành Bác sĩ đa khoa gồm tổ hợp B00 và bài thi CA1.

- Mỗi thí sinh được tham gia xét tuyển nhiều phương thức tại một trường CAND.

- Thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển vào một trường CAND, theo một tổ hợp môn thi xét tuyển vào một ngành đào tạo. Thí sinh đã đăng ký sơ tuyển vào các trường CAND không đăng ký sơ tuyển vào các trường thuộc Bộ Quốc phòng (hệ quân sự). Thí sinh không được đăng ký sơ tuyển tại nhiều Ban Tuyển sinh. Trường hợp người dự tuyển có tình vi phạm sẽ không được xét tuyển hoặc bị hủy quyền xét tuyển vào các trường CAND.

I. CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAND - NGÀNH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1	Chỉ tiêu theo Phương thức 2	Chỉ tiêu theo Phương thức 3	Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
1	Học viện An ninh nhân dân	ANH							
1.1	Ngành An toàn thông tin		7480202	25				A00, A01	CA1
	- Phía Nam			25	Nam: 05		Nam: 18; Nữ: 02		
1.2	Y khoa (gửi đào tạo tại Học viện Quân y)		7720101					B00	CA1
	- Phía Nam			25	Nam: 05		Nam: 20		
2	Học viện Chính trị CAND	HCA		25					
	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước		7310200					A01, C00, C03, D01	CA1, CA2
	- Phía Nam			50	Nam: 04; Nữ: 01	Nam: 04; Nữ: 01	Nam: 37; Nữ: 03		
3	Đại học An ninh nhân dân	ANS		110					
	Nhóm ngành nghiệp vụ An ninh		7860100					A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
	- Địa bàn 6: Gồm các tỉnh Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh			110	Nam: 03; Nữ: 01	Nam: 10; Nữ: 02	Nam: 80; Nữ: 08		

TT	Tên trường/ngành đào tạo/Địa bàn tuyển sinh	Ký hiệu trường	Ký hiệu ngành	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu theo Phương thức 1	Chỉ tiêu theo Phương thức 2	Chỉ tiêu theo Phương thức 3	Tổ hợp xét tuyển theo Phương thức 3	Mã bài thi đánh giá của Bộ Công an sử dụng để xét tuyển
4	Đại học Cảnh sát nhân dân	CSS	7860100	130				A00, A01, C03, D01	CA1, CA2
	<i>Nhóm ngành nghiệp vụ Cảnh sát</i>								
	- Địa bàn 6: Gồm các tỉnh Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và Thành phố Hồ Chí Minh			130	Nam: 11; Nữ: 01	Nam: 12; Nữ: 02	Nam: 95; Nữ: 09		
5	Đại học Phòng cháy chữa cháy			25				A00	CA1
	<i>Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</i>		7860113						
	- <i>Phía Nam</i>	PCS		25	Nam: 05		Nam: 18; Nữ: 02		
6	Đại học Kỹ thuật - Hậu cần CAND			50				A00, A01	CA1
	<i>Nhóm ngành Kỹ thuật CAND</i>		7480200						
	- <i>Phía Nam</i>	HCN		50	Nam: 09; Nữ: 01		Nam: 36; Nữ: 04		
7	Học viện Quốc tế	AIS		50					
7.1	- <i>Ngôn ngữ Anh</i>		7220201	30	Nam: 05; Nữ: 05	Nam: 04; Nữ: 04	Nam: 06; Nữ: 06	A01, D01	CA1, CA2
7.2	- <i>Ngôn ngữ Trung quốc</i>		7220204	20	Nam: 03; Nữ: 03	Nam: 03; Nữ: 03	Nam: 04; Nữ: 04	D01, D04	CA1, CA2, CA3, CA4

Ký hiệu mã tổ hợp xét tuyển theo quy ước của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Mã tổ hợp	Môn
1.	A00	Toán, Vật lý, Hóa học
2.	A01	Toán, Vật lý, tiếng Anh
3.	B00	Toán, Hóa học, Sinh học
4.	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý
5.	C03	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
6.	D01	Toán, Ngữ văn, tiếng Anh
7.	D04	Toán, Ngữ Văn, tiếng Trung Quốc

Ký hiệu mã bài thi đánh giá của Bộ Công an

TT	Mã bài thi	Phần Trắc nghiệm	Phần Tự luận
1.	CA1	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Anh	Toán
2.	CA2	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Anh	Ngữ văn
3.	CA3	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Trung Quốc	Toán
4.	CA4	Lĩnh vực tự nhiên, xã hội, ngôn ngữ Trung Quốc	Ngữ văn

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý:

- **Quy định về đối tượng, độ tuổi:**
+ Đối với học sinh phổ thông không quá 22 tuổi, học sinh là người dân tộc thiểu số không quá 25 tuổi (tính đến năm dự thi). **Đồng thời, HSPT phải chưa kết hôn, chưa có con ruột.**
- Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân có quyết định xuất ngũ trong vòng 12 tháng tính đến tháng dự tuyển (tháng 4/2022) nếu đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn theo quy định.
- **Quy định về trình độ văn hóa:**
+ Đối với HSPT: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, các năm học THPT (lớp 10, 11, 12) đạt trung bình trở lên. Không lưu ban từ 01 năm trở lên trong các năm học THPT và tương đương. Đồng thời, đối với Học sinh phổ thông: Các môn học thuộc tổ hợp đăng ký xét tuyển (ĐKXT) vào trường CAND đạt từ 7,0 điểm trở lên trong từng năm học THPT. Đối với công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND hoặc tương đương là người dân tộc thiểu số: các môn học thuộc tổ hợp ĐKXT vào trường CAND đạt từ 6,5 điểm trở lên trong từng năm học THPT.
- **Phẩm chất đạo đức, tiêu chuẩn chính trị:** Tiêu chuẩn chính trị đảm bảo theo quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ Công an đối với việc tuyển người vào lực lượng CAND. Riêng điều kiện về hạnh kiểm cụ thể như sau:
+ Đối với HSPT: Trong các năm học THPT hoặc tương đương đạt **hạnh kiểm từ loại khá trở lên** theo kết luận tại học bạ.
+ Đối với Công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND: trong thời gian tại ngũ, hằng năm đều đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".
- **Tiêu chuẩn về chiều cao, cân nặng:**
+ Nam: Chiều cao từ 1m64 đến 1m95;
+ Nữ: Chiều cao từ 1m58 đến 1m80;
(Trường hợp là người dân tộc thiểu số chiều cao đạt từ 1m62 đến 1m95 đối với nam, đạt từ 1m56 đến 1m80 đối với nữ).

+ Chỉ số BMI (được tính bằng cân nặng chia bình phương chiều cao) của thí sinh phải đạt từ 18.5 đến dưới 30.

+ Ngoài ra, người dự tuyển phải đảm bảo các tiêu chí sức khỏe khác theo quy định của Bộ Công an.

- **Về thị lực:** Tiếp tục chiếu cổ các đối tượng bị cận thị được đăng ký dự tuyển vào các trường CAND nhưng phải đảm bảo nếu mắt bị tật khúc xạ thì không quá 3 độ-ốp, kiểm tra thị lực qua kính mắt đạt 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên (phải cam kết chữa bảo đảm tiêu chuẩn thị lực theo quy định nếu trúng tuyển).

- Có khả năng giữ bình tĩnh, nhanh nhẹn, có trí nhớ tốt, tư duy lô-gic và những phẩm chất khác theo yêu cầu của từng hệ lực lượng nghiệp vụ trong Công an nhân dân (nếu có).

- **Kiểm tra khả năng vận động**

+ Thí sinh được lựa chọn 02 nội dung để kiểm tra trong số các nội dung rèn luyện thể lực gồm chạy 100m, chạy 1500m (đối với nam), chạy 800m (đối với nữ), bật xa tại chỗ, co tay xà đơn. Chỉ tính đạt hoặc không đạt. Tại thời điểm kiểm tra, thí sinh vì lý do đau ốm, chữa bệnh không thể kiểm tra được thì Công an nơi sơ tuyển cho thí sinh được kiểm tra vào một buổi khác trước thời điểm gửi hồ sơ xét tuyển về các học viện, trường đại học Công an nhân dân.

+ Trường hợp dịch bệnh kéo dài việc tổ chức kiểm tra khả năng vận động có thể ảnh hưởng đến công tác phòng dịch, căn cứ tình hình cụ thể sẽ quyết định tiếp tục tổ chức kiểm tra hoặc không tổ chức kiểm tra khả năng vận động.

- **Mức thu dịch vụ tuyển sinh**

Mức thu 300.000 đồng/thí sinh, trong đó: trong đó 120.000 đồng phục vụ cho công tác sơ tuyển (không bao gồm chi phí khám sức khỏe), 180.000 đồng phục vụ cho công tác tổ chức thi của Bộ Công an.

- **Học sinh phổ thông** (gồm cả học sinh đã tốt nghiệp các năm trước), công dân hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia CAND đăng ký sơ tuyển tại Công an quận, huyện và TP Thủ Đức nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

- Thông tin chi tiết được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử Công an Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: <http://catphcm.bocongan.gov.vn>

Phụ lục 2

KHU VỰC ƯU TIÊN, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2022

(Kèm theo Hướng dẫn số: 2487/HD-CATP ngày 07 tháng 4 năm 2022)

I. Khu vực ưu tiên

1. Các khu vực ưu tiên trong tuyển sinh

- Khu vực 1 (KV1), bao gồm: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành tương ứng với thời gian học THPT hoặc trung cấp của thí sinh; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm:

Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3.

- Khu vực 2 (KV2) gồm:

Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các xã thuộc KV1).

- Khu vực 3 (KV3) gồm:

Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương.

2. Mức chênh lệch điểm giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn thi (trong tổ hợp môn xét tuyển) không nhân hệ số theo thang điểm 10.

3. Chính sách ưu tiên theo khu vực

- Thí sinh học liên tục 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong ba năm học trung học phổ thông có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả các thí sinh, kể cả thí sinh tốt nghiệp trước năm thi tuyển sinh.

- Đối với các trường THPT do thay đổi địa giới hành chính, chuyển địa điểm hoặc thay đổi cấp hành chính, chính sách dẫn đến thay đổi mức ưu tiên khu vực, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ quy ước mã trường khác nhau tương ứng với từng giai đoạn được hưởng mức ưu tiên khu vực khác nhau. Thí sinh căn cứ thời gian học tập tại trường THPT chọn và điền đúng mã trường theo các giai đoạn để được hưởng đúng mức ưu tiên theo khu vực.

- Các trường hợp được hưởng ưu tiên theo hộ khẩu thường trú gồm:

+ Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú, được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi vào trường.

+ Học sinh các trường, lớp dự bị đại học, được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi vào trường.

+ Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Thủ tướng Chính phủ; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135; các thôn, xã đặc biệt khó khăn tại địa bàn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nếu học THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có ít nhất một trong các xã thuộc diện nói trên.

+ Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong CAND được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ; tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại các khu vực có mức ưu tiên khác nhau thì hưởng ưu tiên theo khu vực có thời gian đóng quân dài hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

- Xác định khu vực ưu tiên cho cán bộ, chiến sĩ CAND

+ Cán bộ Công an, chiến sĩ nghĩa vụ nhập ngũ năm 2020 được lựa chọn 1 trong các khu vực ưu tiên sau: Nơi học và tốt nghiệp THPT trước khi nhập ngũ hoặc Hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ hoặc Nơi đóng quân (tính từ thời gian nhập ngũ đến tháng tổ chức thi THPT) để xác định ưu tiên khu vực. Đối với chiến sĩ đóng quân nhiều tại nhiều địa điểm khác nhau thì lấy theo nơi có thời gian đóng quân lâu nhất, nếu thời gian đóng quân bằng nhau thì lấy theo nơi có mức ưu tiên khu vực cao hơn.

+ Chiến sĩ nghĩa vụ nhập ngũ năm 2021, căn cứ vào thời gian thi tốt nghiệp THPT năm 2022 để xác định:

* Nếu đóng quân tại 1 khu vực ưu tiên (tính từ tháng nhập ngũ đến tháng thi tốt nghiệp THPT) từ 18 tháng trở lên thì được lựa chọn khu vực ưu tiên của Nơi học và tốt nghiệp THPT trước khi nhập ngũ hoặc Hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ hoặc Nơi đóng quân để xác định ưu tiên khu vực.

* Còn lại được lựa chọn khu vực ưu tiên của Nơi học và tốt nghiệp THPT trước khi nhập ngũ hoặc Hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ để xác định ưu tiên khu vực.

- Công dân hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia CAND được hưởng ưu tiên khu vực theo nơi học và tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc theo hộ khẩu thường trú theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý: Trường hợp chính sách ưu tiên theo khu vực có thay đổi theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT, giao X02 sẽ hướng dẫn sau.

II. Đối tượng ưu tiên

1. Đối tượng 01:

Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại Khu vực 1.

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh hoặc quyết định xác định lại dân tộc của cấp có thẩm quyền, sổ hộ khẩu hoặc giấy tờ hợp pháp minh chứng thí sinh có hộ khẩu thường trú trên 18 tháng (tính đến ngày thi đầu tiên của kỳ thi tốt nghiệp THPT) tại khu vực 1 trong thời gian học THPT hoặc trung cấp.

2. Đối tượng 03, gồm:

- Chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

Việc xác định ưu tiên cho đối tượng này do Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển xác nhận, căn cứ theo hồ sơ cán bộ.

- Chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

Thời gian phục vụ được tính từ tháng nhập ngũ đến tháng thi tốt nghiệp THPT.

Việc xác định ưu tiên cho đối tượng này do Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển xác nhận, căn cứ theo hồ sơ cán bộ.

- Quân nhân; chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp Quyết định xuất ngũ.

3. Đối tượng 04, gồm:

- Thân nhân liệt sĩ (thực tế đối tượng xét tuyển vào các trường CAND chỉ có con)

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy báo tử hoặc Bản sao Bằng "Tổ quốc ghi công"; Bản khai tình hình thân nhân liệt sĩ; Quyết định cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và trợ cấp tiền tuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu có).

- Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cấp.

- Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy chứng nhận bệnh binh do cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cấp.

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cấp hoặc Giấy chứng nhận người hoạt

động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.

- Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh" mà người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh" bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

Đề hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.

- Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;

Đề hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Quyết định công nhận Anh hùng lực lượng vũ trang.

- Con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;

Đề hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Quyết định công nhận Anh hùng Lao động.

4. Đối tượng 05, gồm:

- Chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác;

Thời gian phục vụ được tính từ tháng nhập ngũ đến tháng thi tốt nghiệp THPT theo lịch đợt 1 của Bộ GD&ĐT (tháng vào nhập ngũ được tính tròn là 1 tháng, ví dụ: thí sinh nhập ngũ ngày 15/2/2021 thì những ngày còn lại của tháng 2 được tính tròn là 1 tháng).

Việc xác định ưu tiên cho đối tượng này do Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển xác nhận, căn cứ theo hồ sơ cán bộ (đối tượng này chủ yếu là số chiến sĩ nhập ngũ năm 2021).

Chiến sĩ thuộc đối tượng 05, đồng thời thuộc những đối tượng ưu tiên khác được quy định trong quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT có mức điểm cộng ưu tiên cao hơn như vừa là đối tượng 05 vừa là đối tượng 01 hoặc đối tượng 04 thì chiến sĩ đó được lựa chọn đối tượng có mức điểm cộng ưu tiên cao nhất để hưởng trong xét tuyển.

5. Đối tượng 06, gồm:

- Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

Đề hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh hoặc quyết định xác định lại dân tộc của cấp có thẩm quyền.

- Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

Đề hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cấp hoặc Giấy chứng nhận bệnh binh do cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cấp hoặc Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cấp hoặc Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.

7. *Con nuôi theo quy định của pháp luật:* được hưởng các chế độ ưu tiên trong tuyển sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT như đối với con đẻ.

8. Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

9. Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn thi (trong tổ hợp môn xét tuyển) không nhân hệ số theo thang điểm 10. Nhóm ưu tiên I gồm đối tượng 01, 03, 04; nhóm ưu tiên II gồm đối tượng 05, 06.

Lưu ý: Trường hợp chính sách ưu tiên theo đối tượng có thay đổi theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT, giao X02 sẽ hướng dẫn sau.

III. Đối tượng xét tuyển thẳng vào trung cấp CAND

1. Con đẻ của liệt sĩ CAND

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy báo tử hoặc Bản sao Bằng "Tổ quốc ghi công"; Bản khai tình hình thân nhân liệt sĩ; Quyết định cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và trợ cấp tiền tuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu có).

2. Con đẻ của thương binh CAND (tỷ lệ thương tật từ 81% trở lên)

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an cấp.

3. Con đẻ của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong CAND, Anh hùng lao động trong CAND

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Quyết định công nhận Anh hùng lực lượng vũ trang hoặc Anh hùng lao động của Chủ tịch nước.

4. Con đẻ của công dân được công nhận là liệt sĩ hy sinh trong trường hợp trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh

Để hưởng ưu tiên: thí sinh phải cung cấp giấy khai sinh của thí sinh; Bản sao Bằng "Tổ quốc ghi công"; hồ sơ có liên quan, tài liệu minh chứng do bản thân hoặc cấp có thẩm quyền cấp xác định trường hợp hy sinh do trực tiếp tham gia đấu tranh chống lại hoặc ngăn chặn các hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc các tội được quy định trong Bộ luật Hình sự, dũng cảm thực hiện công việc cấp bách, nguy hiểm phục vụ an ninh.

5. Hồ sơ gửi lên X02 để thẩm định gồm:

- Công văn đề nghị của Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển, trong đó xác định rõ về mối quan hệ của thí sinh với bố đẻ, mẹ đẻ; đơn vị công tác của bố đẻ, mẹ đẻ; ngành, chuyên ngành, trường đào tạo;
- Tài liệu minh chứng để hưởng chế độ của thí sinh;
- Bản sao giấy chứng nhận sơ tuyển;
- Bản sao giấy chứng nhận kết quả thi THPT Quốc gia năm 2022.

IV. Các văn bản về chính sách ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú quy định tại gạch đầu dòng thứ 4 điểm b khoản 4 điều 7 của Quy chế tuyển sinh gồm:

1. Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;
2. Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;
3. Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020;
4. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020;
5. Quyết định số 1421/QĐ-TTg ngày 25/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung xã Ninh Hải, huyện Vĩnh Hải, tỉnh Ninh Thuận vào danh sách xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2018 - 2020;
6. Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Bộ trưởng chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc miền núi giai đoạn 2012-2015;
7. Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 19/3/2014 của Bộ trưởng chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc công nhận bổ sung thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012-2015 tỉnh Ninh Bình;
8. Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của Bộ trưởng chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc thay thế nội dung các xã, thôn tương ứng trong quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013;
9. Quyết định 73/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Bộ trưởng chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc điều chỉnh khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc miền núi thay thế nội dung các xã tương ứng trong quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013;
10. Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Bộ trưởng chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn hoàn thành Chương trình 135 năm 2015;

11. Quyết định 75/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của Bộ trưởng chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016;

12. Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 19/04/2017 của Bộ trưởng chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt bổ sung danh sách thôn đặc biệt khó khăn vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016;

13. Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 11/7/2017 của Bộ trưởng chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020;

14. Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013 - 2015;

15. Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015;

16. Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 08/04/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013;

17. Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 13/04/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Bình Định;

18. Quyết định số 2311/QĐ-TTg ngày 18/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Kiên Giang;

19. Quyết định số 2312/QĐ-TTg ngày 18/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Khánh Hòa;

20. Quyết định số 203/QĐ-TTg ngày 01/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 năm 2015;

21. Quyết định số 204/QĐ-TTg ngày 01/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020;

22. Quyết định số 2475/QĐ-TTg ngày 19/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã an toàn khu và vùng an toàn khu tỉnh Lạng Sơn;

23. Quyết định số 202/QĐ-TTg ngày 01/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Bình Thuận;

24. Quyết định số 810/QĐ-TTg ngày 13/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Trà Vinh;

25. Quyết định số 1900/QĐ-TTg ngày 04/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Sóc Trăng;

26. Quyết định số 1859/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc thành phố Hải Phòng;

27. Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 – 2020;

28. Quyết định số 1614/QĐ-TTg ngày 22/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã an toàn khu tại tỉnh Ninh Thuận;

29. Quyết định số 103/QĐ-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt, bổ sung, điều chỉnh và đổi tên danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020;

30. Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 23/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã an toàn khu tại tỉnh Ninh Bình;

31. Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 27/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã an toàn khu và vùng an toàn khu tại tỉnh Sóc Trăng.

32. Các văn bản khác theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phụ lục 3

TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

(Kèm theo Hướng dẫn số: 2487 /HD-CATP ngày 07 tháng 4 năm 2022)

1. Tổ chức xét tuyển

1.1. Xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Căn cứ kết quả bài thi Bộ Công an và phổ điểm thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT, các trường CAND đề xuất ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của trường mình, thống nhất với X02 trước khi công khai cho thí sinh.

1.2. Xét tuyển đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 1

- Tổ chức xét tuyển sau khi Công an địa phương hoàn thành nộp hồ sơ dự tuyển.

- Căn cứ chỉ tiêu được giao, số lượng hồ sơ xét tuyển nộp về, các trường CAND tổ chức xét tuyển thẳng. Trường hợp nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:

+ Thứ nhất, xét thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế;

+ Thứ hai, xét lần lượt thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT hoặc cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia bậc THPT;

+ Thứ ba, xét thí sinh có điểm học tập 3 năm học THPT từ cao xuống thấp.

- Trường hợp giải được xác định theo loại huy chương vàng, bạc, đồng thì huy chương vàng được xác định tương đương giải nhất, huy chương bạc tương đương giải nhì, huy chương đồng tương đương giải ba.

- Trường hợp tuyển không đủ chỉ tiêu thì chỉ tiêu chưa tuyển đủ sẽ được chuyển sang chỉ tiêu xét tuyển theo Phương thức 2 (nếu trường có xét tuyển theo Phương thức 2) hoặc Phương thức 3 (nếu trường không xét tuyển theo Phương thức 2).

- Trường hợp thí sinh không trúng tuyển Phương thức 1, nếu có nguyện vọng được tham gia xét tuyển theo Phương thức 2, Phương thức 3 (nếu nộp đủ hồ sơ và đảm bảo điều kiện theo quy định).

1.3. Xét tuyển đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 2

- Tổ chức xét tuyển sau khi Công an đơn vị, địa phương hoàn thành nộp hồ sơ dự tuyển và theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Xác định số lượng chỉ tiêu:

Căn cứ tỷ lệ thí sinh đủ điều kiện xét tuyển ở từng nhóm chứng chỉ ngoại ngữ (IELTS Academic, TOEFL iBT, HSK) so với tổng số thí sinh đủ điều kiện của Phương thức 2 để xác định chỉ tiêu trúng tuyển cho từng chứng chỉ ngoại ngữ.

+ Đối với nam: Trường hợp chỉ tiêu trúng tuyển cho từng chứng chỉ không tròn thì lấy theo phần số nguyên trước, trường hợp phần nguyên không đủ 1 chỉ tiêu thì làm tròn thành 1 chỉ tiêu, sau đó căn cứ vào tỷ lệ phần dư còn lại để phân

phối lần lượt cho từng nhóm chứng chỉ theo tỷ lệ từ cao xuống thấp đảm bảo đủ chỉ tiêu được giao (không áp dụng đối với nhóm chứng chỉ có phần nguyên dưới 1).

+ Đối với nữ: Trường hợp chỉ tiêu trúng tuyển cho từng chứng chỉ không tròn thì lấy theo phần số nguyên trước, sau đó căn cứ vào tỷ lệ phần dư còn lại để phân phối lần lượt cho từng nhóm chứng chỉ theo tỷ lệ từ cao xuống thấp đảm bảo đủ chỉ tiêu được giao, trường hợp phần nguyên đều không đủ 1 chỉ tiêu đều được làm tròn lên 1 dẫn đến vượt chỉ tiêu thì xác định chỉ tiêu theo phần thập phân từ cao xuống thấp để lần lượt làm tròn cho đến hết chỉ tiêu (được xử lý tự động bằng phần mềm tuyển sinh CAND).

- Trường hợp nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:

+ Thứ nhất, lấy thí sinh có điểm IELTS Academic, TOEFL iBT, HSK xét trong từng chứng chỉ lần lượt từ cao đến thấp;

+ Thứ hai, xét thí sinh có điểm học tập 3 năm học THPT từ cao xuống thấp;

+ Thứ ba, xét thí sinh có điểm trung bình cộng kết quả học tập môn ngoại ngữ 3 năm THPT lớp 10, 11, 12 từ cao đến thấp.

- Trường hợp tuyển không đủ chỉ tiêu thì chỉ tiêu chưa tuyển đủ sẽ được chuyển sang chỉ tiêu xét tuyển theo Phương thức 1 (nếu trường có xét tuyển theo Phương thức 1) hoặc Phương thức 3 (nếu Phương thức 1 đã hết nguồn tuyển).

- Trường hợp thí sinh không trúng tuyển Phương thức 2, nếu có nguyện vọng được tham gia xét tuyển theo Phương thức 1 hoặc Phương thức 3 (nếu nộp đủ hồ sơ và đảm bảo điều kiện theo quy định).

1.4. Xét tuyển đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 3

- Điều kiện xét tuyển: Thí sinh đã đạt sơ tuyển, nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển về các trường CAND, đăng ký nguyện vọng xét tuyển chính thức vào các trường CAND là nguyện vọng 1, đảm bảo ngưỡng chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT và quy định của Bộ Công an.

- Dữ liệu xét tuyển được lấy từ các nguồn sau:

+ Thông tin nhận từ Công dịch vụ tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, gồm: mã trường, mã ngành, mã tổ hợp xét tuyển hợp lệ (sau khi đã được kiểm tra, đối chiếu theo quy định), điểm thi từng môn.

+ Kết quả bài thi Bộ Công an;

+ Khu vực ưu tiên, đối tượng ưu tiên, điểm học bạ THPT, điểm thưởng của thí sinh lấy theo dữ liệu của Bộ Công an (sau khi đã được Công an các đơn vị, địa phương và các trường CAND kiểm tra).

- Điểm xét tuyển là tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi Bộ Công an (chiếm tỷ lệ 60%) được quy về thang điểm 30, làm tròn đến 02 chữ số thập phân cộng với điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng theo quy chế của Bộ GD&ĐT, điểm thưởng theo quy định của Bộ Công an.

Công thức tính như sau:

$$ĐXT = (M1 + M2 + M3) * 2/5 + BTBCA * 3/5 + KV + ĐT + ĐTh$$
 trong đó:

- + ĐXT: điểm xét tuyển
- + M1, M2, M3: điểm 03 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển vào trường CAND;
- + BTBCA: điểm bài thi Bộ Công an;
- + KV: điểm ưu tiên khu vực theo quy chế của Bộ GD&ĐT;
- + ĐT: điểm ưu tiên đối tượng theo quy chế của Bộ GD&ĐT;
- + ĐTh: điểm thưởng cho thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia bậc THPT, cuộc thi khoa học kỹ thuật quốc gia bậc THPT theo quy định của Bộ Công an.

- Xác định chỉ tiêu trúng tuyển

- + Chỉ tiêu trúng tuyển cho từng vùng, từng ngành, từng đối tượng, từng tổ hợp (theo tổ hợp của Bộ GD&ĐT) được xác định trước khi xây dựng phương án điểm xét tuyển (sau khi đã xét và xác nhận nhập học đối với thí sinh trúng tuyển theo Phương thức 1 và Phương thức 2 và trừ đi số thí sinh đã trúng tuyển, xác nhận nhập học theo Phương thức 1, Phương thức 2 (nếu có) trong danh sách đăng ký xét tuyển theo từng tổ hợp).

- + Các trường CAND căn cứ điều kiện xét tuyển để xác định chỉ tiêu theo tỷ lệ số lượng thí sinh đủ điều kiện xét tuyển của từng tổ hợp trên tổng số thí sinh đủ điều kiện theo ngành, theo đối tượng, theo vùng tuyển sinh.

- + Chỉ tiêu trúng tuyển được xác định căn cứ vào tỷ lệ nêu trên, trường hợp chỉ tiêu trúng tuyển cho từng tổ hợp không tròn thì lấy theo phần số nguyên trước, trường hợp phần nguyên không đủ 1 chỉ tiêu thì làm tròn thành 1 chỉ tiêu, sau đó căn cứ vào tỷ lệ phần dư còn lại để phân phối lần lượt cho từng tổ hợp theo tỷ lệ từ cao xuống thấp đảm bảo đủ chỉ tiêu được giao (không áp dụng đối với tổ hợp có phần nguyên dưới 1), trường hợp đều làm tròn 1 dẫn đến vượt chỉ tiêu thì xác định chỉ tiêu theo phần thập phân từ cao xuống thấp để lần lượt làm tròn cho đến hết chỉ tiêu (được xử lý tự động bằng phần mềm tuyển sinh CAND).

- Đối với các thí sinh đủ điều kiện xét tuyển và được quy định (bao gồm thí sinh không trúng tuyển theo Phương thức 1 tham gia đăng ký xét tuyển theo Phương thức 3), điểm thưởng được tính như sau: giải nhất được cộng 1.0 điểm, giải nhì được cộng 0.75 điểm, giải ba được cộng 0.5 điểm, giải khuyến khích được cộng 0.25 điểm. Thí sinh đoạt nhiều giải chỉ được cộng điểm thưởng của một giải cao nhất. Điểm được các trường cộng cho thí sinh trước khi xây dựng phương án điểm.

- Các trường CAND tiến hành xây dựng phương án điểm trúng tuyển theo chỉ tiêu do phần mềm tuyển sinh CAND xác định.

- Đối với ngành Nghiệp vụ của Học viện ANND, Học viện CSND xây dựng phương án điểm xét tuyển theo 04 địa bàn, gồm:

- * Địa bàn 1: các tỉnh miền núi phía Bắc, gồm: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu, Sơn La.

- * Địa bàn 2: các tỉnh, thành phố đồng bằng và trung du Bắc Bộ, gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Hòa Bình, Phú Thọ, Thái Nguyên, Bắc

Giang, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Quảng Ninh.

* Địa bàn 3: các tỉnh Bắc Trung Bộ, gồm: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế.

* Địa bàn 8: các đơn vị trực thuộc Bộ, gồm: A09, C01, C10, K01, K02 (đóng quân ở Phía Bắc).

- Đối với ngành Nghiệp vụ của Trường Đại học ANND, Trường Đại học CSND xây dựng phương án điểm xét tuyển theo 05 địa bàn, gồm:

* Địa bàn 4: các tỉnh Nam Trung Bộ, gồm: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận, Ninh Thuận.

* Địa bàn 5: các tỉnh Tây Nguyên, gồm: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng.

* Địa bàn 6: các tỉnh, thành phố Đông Nam Bộ, gồm: Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hồ Chí Minh.

* Địa bàn 7: các tỉnh, thành phố, gồm: Cần Thơ, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long, An Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

* Địa bàn 8: các đơn vị trực thuộc Bộ, gồm: A09, C01, C10, K01, K02 (đóng quân ở Phía Nam).

- Học sinh Trường Văn hóa: căn cứ theo địa phương sơ tuyển tại thời điểm nhập học vào Trường Văn hóa thì xét tuyển theo địa bàn có địa phương đó.

- Trong trường hợp số lượng thí sinh cùng một mức điểm xét tuyển, nếu lấy hết sẽ vượt chỉ tiêu phân bổ thì xét trúng tuyển theo thứ tự như sau:

+ Thứ nhất, xét thí sinh có tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường CAND (chiếm tỷ lệ 40%) và điểm bài thi Bộ Công an (chiếm tỷ lệ 60%) làm tròn đến 02 chữ số thập phân, lấy từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu;

+ Thứ hai, nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì xét thí sinh có điểm bài thi đánh giá của Bộ Công an lấy từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu;

+ Thứ ba, nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì xét thí sinh có điểm 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào các trường CAND lấy từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu;

+ Thứ tư, nếu vẫn vượt chỉ tiêu thì xét thí sinh có điểm tự luận bài thi đánh giá của Bộ Công an từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu.

Trường hợp xét đến hết tiêu chí trên mà vẫn vượt chỉ tiêu, khi thẩm định phương án điểm, X02 phối hợp X01 báo cáo Lãnh đạo Bộ quyết định.

1.5. Xét tuyển bổ sung

- Trong trường hợp đợt 1 không xét tuyển đủ chỉ tiêu được giao hoặc thí sinh trúng tuyển nhưng không xác nhận nhập học thì các trường CAND được xét tuyển bổ sung theo hướng dẫn.

- Các trường CAND ra thông báo tuyển sinh bổ sung với đối tượng, điều kiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Giao X02 thẩm định, thông báo kết quả xét tuyển bổ sung trước khi các trường CAND công bố.

2 Công bố trúng tuyển và xác nhận nguyện vọng nhập học

2.1. Đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 1

- Sau khi được phê duyệt số lượng, danh sách trúng tuyển, các trường công bố thí sinh theo số báo danh (nếu có) trên trang thông tin điện tử của trường, thông báo bằng văn bản đến Công an các đơn vị, địa phương và thông báo trực tiếp đến thí sinh.

- Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học bằng cách nộp bản chính giấy chứng nhận là thành viên được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế hoặc chứng nhận là thành viên đội tuyển tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế; giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia bậc THPT; giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia bậc THPT trong thời hạn quy định cho Công an địa phương nơi sơ tuyển.

- Công an địa phương tiếp nhận bản chính giấy trên để đưa vào hồ sơ nhập học, thông báo cho trường CAND để trường tổng hợp số liệu, công bố số thí sinh xác nhận nhập học, phục vụ "lọc ảo" theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Công an địa phương hướng dẫn thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học (thông qua việc nộp bản chính) phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào trường CAND trúng tuyển là nguyện vọng 1 trên Cổng dịch vụ tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và xác nhận nhập học trên Cổng dịch vụ tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Đến hết thời hạn nhận hồ sơ xác nhận nhập học mà thí sinh không nộp hồ sơ cho Công an địa phương thì coi như thí sinh đó không xác nhận nhập học (Công an địa phương cần lưu ý, tránh để phát sinh đơn, thư khiếu nại sau này).

2.2. Đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 2

- Sau khi được phê duyệt số lượng, danh sách trúng tuyển, các trường công bố thí sinh theo số báo danh (nếu có) trên trang thông tin điện tử của trường, thông báo bằng văn bản đến Công an các đơn vị, địa phương và thông báo trực tiếp đến thí sinh.

- Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học bằng cách nộp bản chính giấy chứng nhận kết quả điểm ngoại ngữ IELTS (Academic) hoặc TOEFL iBT hoặc chứng chỉ tiếng Trung Quốc HSK.

- Công an địa phương tiếp nhận bản chính giấy trên để đưa vào hồ sơ nhập học, thông báo cho trường CAND để trường tổng hợp số liệu, công bố số thí sinh xác nhận nhập học, phục vụ "lọc ảo" theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Công an địa phương hướng dẫn thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học (thông qua việc nộp bản chính) phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào trường CAND trúng tuyển là nguyện vọng 1 trên Cổng dịch vụ tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và xác nhận nhập học trên Cổng dịch vụ tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Đến hết thời hạn nhận hồ sơ xác nhận nhập học mà thí sinh không nộp hồ sơ cho Công an địa phương thì coi như thí sinh đó không xác nhận nhập học (Công an địa phương cần lưu ý, tránh để phát sinh đơn, thư khiếu nại sau này).

2.3. Đối với thí sinh xét tuyển theo Phương thức 3

- Sau khi điểm trúng tuyển được phê duyệt, các trường công bố thí sinh trúng tuyển theo số báo danh trên trang thông tin điện tử của trường và thông báo bằng văn bản đến Công an các đơn vị, địa phương.

- Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nguyện vọng nhập học bằng cách nộp bản chính giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT trong thời hạn quy định cho Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển và xác nhận nhập học vào trường CAND trúng tuyển trên Cổng dịch vụ tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Công an địa phương tiếp nhận bản chính giấy trên để đưa vào hồ sơ nhập học, thông báo cho trường CAND để trường tổng hợp số liệu, công bố số thí sinh xác nhận nhập học, phục vụ "lọc ảo" theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Đến hết thời hạn nhận hồ sơ xác nhận nhập học mà thí sinh không nộp hồ sơ cho Công an địa phương thì coi như thí sinh đó không xác nhận nhập học (Công an địa phương cần lưu ý, tránh để phát sinh đơn, thư khiếu nại sau này).